TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 25/2026/QĐST-HNGĐ	*Tp.HCM, ngày 13 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu Hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 879/2025/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 12 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Nguyễn Minh P, sinh năm 1984; địa chỉ: Ấp C, xã T, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Trần Mỹ N, sinh năm 1988; địa chỉ: đường L, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 05 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Minh P và bà Trần Mỹ N thuận tình ly hôn. Giấy chứng nhận kết hôn số: 55, quyển số: 01/2007 do Ủy ban nhân dân Phường 4, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang cấp ngày 15/5/2007 không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Ông Nguyễn Minh P được quyền trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là trẻ Nguyễn Ngọc Phương L, sinh ngày 31/01/2011 và Nguyễn Đạt H, sinh ngày 07/4/2015. Việc cấp dưỡng nuôi con các bên tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bà Trần Mỹ N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

- Các quyền và nghĩa vụ thi hành án của các đương sự được thực hiện tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

- Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) ông Nguyễn Minh P và bà Trần Mỹ N chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0050468 ngày 17/12/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh; đương sự đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND KV3;
- TAND TP.HCM;
- Phòng THADS KV3;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

TAND KHU VỰC 3

ZDG130126.TL.QDBA
446

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thanh Phúc